

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA NOI PRODUCTION AND INVESTMENT ADVISORY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HA PIA.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106324036

3. Ngày thành lập: 03/10/2013

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, ngõ 109 đường Trung Kính, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0917113810

Fax:

Email: kts.quynh@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
3.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
4.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
5.	Bán mô tô, xe máy	4541
6.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: -Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh -Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác -Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.	4649
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng)	4662
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
16.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312

17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
22.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	5610
25.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
26.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
27.	Xây dựng công trình công ích	4220
28.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
29.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Không bao gồm hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
30.	Cho thuê xe có động cơ	7710
31.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
32.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
33.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
34.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm) ;	7320
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
36.	Quảng cáo	7310
37.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
38.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
39.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình.	7110
40.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý.	4610
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh . (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện Doanh nghiệp chỉ được hoạt động khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép)	8299
42.	Phá dỡ	4311

43.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

6. **Vốn điều lệ:** 1.900.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	DƯƠNG QUANG NHÂN	Số 8-A2-Tập thể xí nghiệp thiết bị y tế 130, Xã Ngọc Hội, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	66.500	665.000.000	35,000	011826992	
			Tổng số	66.500	665.000.000	35,000		
2	HÀ HUY CHUYỀN	Khối 5, Thị trấn Quỳnh Hợp, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	19.000	190.000.000	10,000	182497426	
			Tổng số	19.000	190.000.000	10,000		
3	HỒ SỸ QUỲNH	Khối 13, Phường Trường Thi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	104.500	1.045.000.000	55,000	186110947	
			Tổng số	104.500	1.045.000.000	55,000		

9. **Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: HỒ SỸ QUỲNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/11/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 186110947

Ngày cấp: 08/06/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối 13, Phường Trường Thi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 3, ngõ 109 đường Trung kính, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội